

BÁO CÁO

Tổng kết Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn xã Minh Long

Thực hiện Công văn số 1002/SVHTTDL-TTBCXB ngày 11/9/2025 của Sở Văn hoá & Thể thao, Du lịch tỉnh Quảng Ngãi về việc báo cáo tổng kết Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2021 - 2025 và góp ý dự thảo đề cương Chiến lược phát triển thông tin cơ sở giai đoạn 2026 - 2030; UBND xã Minh Long Báo cáo kết quả thực hiện cụ thể như sau:

A. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của cấp trên trong việc hướng dẫn thực triển khai thực hiện Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2021-2025, các địa phương cũ (Long Môn, Thanh An và Long Hiệp) thuộc xã Minh Long đã tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ chủ yếu của kế hoạch như tổ chức thiết lập, nâng cấp hệ thống truyền thanh có dây, không dây FM sang truyền thanh ứng dụng Công nghệ thông tin - Viễn thông. Từng bước, nâng cấp, chuyển đổi đài truyền thanh có dây, không dây FM sang truyền thanh ứng dụng Công nghệ thông tin - Viễn thông; thiết lập mỗi xã có Trang thông tin điện tử của UBND cấp xã. Qua đó, cung cấp kịp thời thông tin về các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thông tin về thành tựu và các nhiệm vụ chính trị quan trọng của đất nước và của địa phương; kiến thức thiết yếu đối với đời sống hằng ngày của người dân ở cơ sở phù hợp với đối tượng, điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương...

Trong giai đoạn 2021-2025, việc triển khai chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn trên địa bàn được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên, sâu sát của Cấp uỷ, chính quyền địa phương; đặc biệt là sự quan tâm chỉ đạo hướng dẫn của huyện (cũ), tỉnh và các Sở ngành liên quan; sự phối hợp của các hội đoàn thể và sự đồng thuận, ủng hộ người dân đã tạo điều kiện cho địa phương thực hiện có hiệu quả trong lĩnh vực thông tin cơ sở.

Tuy nhiên, kinh phí được đầu tư phân bổ cho lĩnh vực còn hạn hẹp nên việc đầu tư chuyển đổi đài truyền thanh không dây FM sang truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông chưa đồng bộ; nhiều cụm loa xuống cấp, thường xuyên hư hỏng; cán bộ phụ trách Đài truyền thanh chủ yếu là bán chuyên trách phụ cấp thấp; kỹ năng ứng dụng CNTT của cán bộ còn hạn chế.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN (cập nhật đến 30/9/2025)

I. PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI THÔNG TIN CƠ SỞ HIỆN ĐẠI

1. Đối với Đài truyền thanh cấp xã

a) Thống kê số liệu đài truyền thanh cấp xã tại Phụ lục 01 kèm theo.

- Trước ngày 01/7/2025: Xã có 04 hệ thống truyền thanh kế thừa từ các đơn vị hành chính cũ (Long Môn, Thanh An và Long Hiệp) với tổng cộng 35 cụm loa (8 tại Long Môn, 14 tại Thanh An, 13 tại Long Hiệp).

- Sau ngày 01/7/2025: Đã tiến hành rà soát, sắp xếp, hiện có 9/16 thôn có cụm loa truyền thanh đang hoạt động. (các cụm loa ở toàn bộ 7 thôn địa bàn xã Thanh An cũ đã bị hư hỏng).

- Số lượng đài truyền thanh có dây/không dây FM sang truyền thanh ứng dụng CNTT-VT trước ngày 01/7/2025: 02 Đài (xã Long Môn và Long Hiệp cũ).

- Số lượng có đài truyền thanh có dây/không dây FM sang truyền thanh ứng dụng CNTT-VT sau ngày 01/7/2025: Hiện tại đến nay địa phương đã tích hợp 02 Đài cũ thành 01 Đài ứng dụng CNTT-VT.

- Số cụm thu phát ứng dụng CNTT-VT: 21 cụm/9 thôn.

(Phụ lục 01 kèm theo)

b) Thuận lợi, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân.

- *Thuận lợi:* Hệ thống loa cơ bản phủ khắp địa bàn từng thôn; bước đầu ứng dụng truyền thanh số.

- *Khó khăn:* Địa bàn sau khi sáp nhập rộng, dân cư phân tán, nhiều vùng lõm sóng, trong khi đó vẫn còn 01 Đài cũ (Thanh An) chưa được đầu tư hệ thống cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin; Hệ thống Đài truyền thanh xã hiện nay chưa phủ kín địa bàn.

2. Đối với Trang thông tin điện tử, Bảng tin điện tử công cộng

a) Thống kê số liệu trang thông tin điện tử, Bảng tin điện tử công cộng của UBND cấp xã tại Phụ lục 02 kèm theo.

- Trước ngày 01/7/2025: 03 địa phương cũ đều có trang thông tin điện tử riêng.

- Sau ngày 01/7/2025: Đã xây dựng và đưa vào vận hành 01 trang thông tin điện tử UBND xã Minh Long (minhlong@quangngai.gov.vn).

- Số lượng bảng tin điện tử công cộng: Không có

- Kết nối với Hệ thống thông tin nguồn tỉnh: Đã kết nối đồng bộ từ tháng 7/2025.

(Phụ lục 02 kèm theo)

b) Thuận lợi, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân.

- Trong quá trình vận hành Trang thông tin điện tử, địa phương có thành lập Ban biên tập và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên nên việc xây dựng các tin bài, vận hành ... để cập nhật trên trang thông tin được kịp thời, đảm bảo giúp truyền tải được những thông tin chính thống đến với người dân.

- Cán bộ thực hiện công tác vận hành, viết tin bài chưa được tập huấn chuyên sâu nên đôi lúc gặp khó khăn. Kinh phí phân bổ còn hạn chế nên xã chưa đầu tư bằng tin điện tử công cộng.

3. Đối với cơ sở truyền thanh – truyền hình cấp huyện (trước ngày 01/7/2025)

a) Kết quả sắp xếp các Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao, Trung tâm Truyền thông và Văn hóa cấp huyện có hoạt động truyền thanh - truyền hình khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (tổ chức bộ máy, con người, cơ sở vật chất...).

Địa phương đã sắp xếp Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Trung tâm DVNN thành Trung tâm cung ứng dịch vụ công để phù hợp với mô hình hoạt động truyền thông đa phương tiện, đa nền tảng. Đồng thời, trung tâm đã sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ lĩnh vực truyền thông theo quy định.

- Về con người: Cơ bản đảm bảo thực hiện nhiệm vụ

- Về cơ sở vật chất: Sử dụng CSVC của 2 đơn vị cũ

b) Thuận lợi, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

- *Thuận lợi:*

+ Tập trung nguồn lực, nhân sự và cơ sở vật chất, tránh chồng chéo và lãng phí. Các thiết bị truyền thanh của cấp huyện sẽ được bàn giao cho cấp xã, góp phần nâng cao năng lực của đài truyền thanh cấp xã.

- *Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân:*

+ Vướng mắc về nhân sự: Việc sắp xếp lại dẫn đến tình trạng thừa hoặc thiếu nhân sự ở một số bộ phận.

+ Cơ sở vật chất: Một số thiết bị chưa đầu tư đồng bộ

4. Sử dụng mạng xã hội để tương tác với người dân

- Trước 01/7/2025, các địa phương cũ đều thành lập các Trang Fanpage hoặc nhóm Zalo của xã và các Thôn để kết nối với người dân trên địa bàn. Sau ngày 01/7/2025, UBND xã đã thành lập Trang Fanpage “Trung tâm cung ứng dịch vụ công xã Minh Long”.

- Sử dụng nhóm Zalo cộng đồng kết nối Trưởng thôn với các đơn vị, ban ngành trong xã và một số nhóm Zalo do các thôn thành lập để thông báo nhanh đến các thôn và nhân dân trên địa bàn.

- *Thuận lợi:* Thông tin truyền tải nhanh, người dân dễ tiếp cận.

- *Khó khăn:*

Khó kiểm soát nội dung trên mạng xã hội; Năng lực quản trị trang của cán bộ còn hạn chế phần lớn chỉ dừng lại ở việc đăng tải tin tức cơ bản, chưa có kỹ năng xử lý khủng hoảng thông tin, phản bác luận điệu sai trái.

Hạ tầng internet không đồng đều, một số thôn vùng sâu, vùng xa chất lượng sóng yếu, khiến việc tiếp cận thông tin qua mạng xã hội bị gián đoạn. Một bộ phận người dân lớn tuổi ít sử dụng điện thoại thông minh, nên việc tiếp cận thông tin qua Zalo, Facebook chưa hiệu quả.

- *Nguyên nhân*: Các nền tảng mạng xã hội có tính mở cao, khó kiểm soát hoàn toàn nội dung do người dùng tương tác. Khung pháp lý về quản lý hoạt động trên không gian mạng, đặc biệt là các quy định về xử lý tin giả, thông tin sai lệch, vẫn đang trong quá trình hoàn thiện. Thiếu các chương trình đào tạo bài bản, chuyên sâu về kỹ năng quản lý mạng xã hội, xử lý khủng hoảng truyền thông, phân tích dữ liệu mạng cho đội ngũ cán bộ làm công tác này. Do xã có các vùng đặc thù miền núi, còn một số vùng lǝm sóng, mạng chặp chờn gây khó khăn tiếp cận thông tin.

II. HIỆN ĐẠI HÓA SẢN XUẤT NỘI DUNG VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN

1. Đánh giá việc hiện đại hóa sản xuất nội dung và cung cấp thông tin cho hoạt động thông tin cơ sở.

Trong giai đoạn 2021 – 2025, công tác sản xuất và cung cấp thông tin cơ sở tại địa bàn (trước và sau khi sáp nhập xã Minh Long) đã có bước chuyển biến rõ rệt theo hướng hiện đại hóa.

Các xã cũ và xã Minh Long sau sáp nhập đã ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất nội dung: thay vì chỉ soạn thảo tin bài dạng văn bản truyền thông, cán bộ phụ trách đã bắt đầu sử dụng file điện tử, slide trình chiếu, infographic, clip ngắn, video tuyên truyền. Nhờ vậy, thông tin truyền tải trở nên trực quan, dễ hiểu, phù hợp với nhiều nhóm đối tượng, đặc biệt là thanh niên và học sinh.

Nội dung tuyên truyền ngày càng phong phú và đa dạng: ngoài việc phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các bản tin còn tập trung vào những vấn đề người dân quan tâm trực tiếp như: kỹ thuật sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, phòng chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường, gương điển hình tiên tiến, chuyển đổi số, khởi nghiệp thanh niên...

Hình thức cung cấp thông tin cũng được mở rộng: phát thanh qua loa truyền thống, truyền thanh thông minh, phát trực tiếp sự kiện trên fanpage, chia sẻ clip trên nhóm Zalo cộng đồng. Điều này góp phần đưa thông tin đến người dân một cách đa kênh, nhanh chóng và phù hợp điều kiện thực tế.

- *Thuận lợi*: Tiết kiệm thời gian; nội dung và hình thức đa dạng dễ tiếp cận người dân hơn, đặc biệt là giới trẻ.

- *Khó khăn*: Kinh phí hạn chế nên địa phương chỉ áp dụng các phần mềm biên tập, ứng dụng miễn phí nên chất lượng chưa cao, thiết bị thu âm còn thiếu, cộng tác viên chưa thành thạo kỹ thuật số ...

- *Nguyên nhân*: Kinh phí đầu tư cho lĩnh vực thông tin cơ sở còn hạn chế; Chưa có cơ chế đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên về kỹ năng làm truyền thông

số cho đội ngũ cán bộ cấp xã, thôn; Công tác phối hợp giữa các ban ngành, đoàn thể chưa thật sự chặt chẽ, dẫn đến thiếu nguồn nhân lực hỗ trợ sáng tạo nội dung.

III. PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC LÀM CÔNG TÁC THÔNG TIN CƠ SỞ

1. Số lượng, chất lượng người làm công tác thông tin cơ sở (*Công chức văn hóa - xã hội cấp xã, người phụ trách đài truyền thanh cấp xã, tuyên truyền viên cơ sở*).

- Công chức Văn hóa - Xã hội: Trước 01/7/2025: 03 người; sau 01/7/2025 là 01 người.

- Người phụ trách đài truyền thanh xã: Trước 01/7/2025: 03 người; sau ngày 01/7/2025 giao cho Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công: 04 người.

- Tuyên truyền viên tại thôn: 16 người.

Đội ngũ trên thường có trình độ chuyên môn đa dạng, từ phổ thông đến trung cấp, cao đẳng, đại học. Quan trọng hơn là khả năng nắm bắt thông tin, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và kỹ thuật số, kỹ năng tuyên truyền miệng, sự nhiệt tình và uy tín trong cộng đồng cơ bản là yếu và không đồng đều.

- Tập huấn: Từ 2021 – 2025 đã tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do các cấp tổ chức về các nội dung gồm: nghiệp vụ thông tin cơ sở, kỹ năng ứng dụng CNTT, tuyên truyền miệng.

(Phụ lục 03 kèm theo)

2. Thuận lợi, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

- *Thuận lợi*: Cán bộ trẻ, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm. Có sự quan tâm, chỉ đạo của tỉnh, tạo điều kiện để tổ chức một số lớp tập huấn nghiệp vụ.

- *Khó khăn*: Đội ngũ phụ trách đài truyền thanh và tuyên truyền viên cơ sở chủ yếu làm kiêm nhiệm, trình độ CNTT còn hạn chế, khó đáp ứng yêu cầu sản xuất nội dung truyền thông đa phương tiện. Hoạt động tập huấn chưa được tổ chức thường xuyên, nhiều nội dung mới (thiết kế infographic, dựng video clip, quản trị truyền thông số) chưa được đào tạo bài bản.

- *Nguyên nhân*:

Nguồn kinh phí dành cho đào tạo, bồi dưỡng còn hạn chế, chủ yếu trông chờ vào các lớp tập huấn do cấp tỉnh tổ chức. Xã mới sáp nhập, bộ máy tinh gọn nhưng khối lượng công việc lớn, dẫn đến áp lực cho cán bộ văn hóa - xã hội.

Cơ chế thu hút, sử dụng nhân lực chuyên trách trong lĩnh vực thông tin cơ sở chưa rõ ràng, chủ yếu dựa vào cán bộ kiêm nhiệm và cộng tác viên thôn.

C. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

Có sự quan tâm chỉ đạo từ cấp trên; hạ tầng truyền thanh từng bước hiện đại; người dân đồng thuận, tích cực tiếp nhận thông tin.

Địa phương có sự chủ động, sáng tạo trong việc đề xuất và triển khai các giải pháp phù hợp với đặc thù của từng địa phương.

2. Khó khăn

- Ngân sách dành cho công tác thông tin cơ sở còn hạn hẹp, chưa đáp ứng đủ nhu cầu đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, ứng dụng công nghệ.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác thông tin cơ sở ở địa phương còn thiếu về số lượng, hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin. Chế độ, chính sách đãi ngộ đối với cán bộ làm thông tin cơ sở còn hạn chế.

- Một số thiết bị xuống cấp; công tác cập nhật thông tin số còn chưa đồng đều, chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu chuyển đổi số. Tốc độ đường truyền internet, khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu còn gặp khó khăn.

3. Nguyên nhân

- Chủ yếu do hạn chế về nguồn lực tài chính.

- Thiếu các chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về công nghệ mới, kỹ năng sản xuất nội dung số cho đội ngũ làm thông tin cơ sở.

D. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị tỉnh tiếp tục đầu tư đồng bộ hệ thống Loa ứng dụng công nghệ tin - viễn thông trên địa bàn xã.

- Hàng năm tổ chức các lớp tập huấn nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ truyền thanh, nhất là cán bộ truyền thanh cấp xã; chỉ đạo và kiểm soát chặt chẽ việc tiếp, phát sóng của các đài truyền thanh cấp xã theo đúng quy định.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật truyền thanh số, công tác thông tin cơ sở cho cán bộ cấp xã, thôn

- Hỗ trợ phần mềm quản lý, biên tập nội dung thông tin cơ sở.

E. GÓP Ý DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN THÔNG TIN CƠ SỞ GIAI ĐOẠN 2025.

Sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân xã Minh Long nhất trí với nội dung dự thảo Đề cương Chiến lược thông tin cơ sở giai đoạn 2026-2030.

Trên đây là Báo cáo Tổng kết Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2021 - 2025 và góp ý Đề cương Chiến lược thông tin cơ sở giai đoạn 2026 - 2030 của UBND xã Minh Long./.

Nơi nhận:

- Sở VH-TTDL tỉnh Quảng Ngãi;
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng VH-XH xã;
- VP: C, PCVP;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thị Mỹ Lan

